

KẾ HOẠCH

Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2025

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-BNN-CCPT ngày 17/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc ban hành Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2025 (Kế hoạch 372/QĐ-BNN-CCPT);

UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đảm bảo đạt mục tiêu, yêu cầu theo Kế hoạch số 372/QĐ-BNN-CCPT; Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 31/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW; Kế hoạch số 1088/KH-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động số 54-CTr/TU về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Chương trình Quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2512/KH-UBND triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh,

- Thống nhất chỉ đạo từ trung ương đến địa phương, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các chương trình, kế hoạch về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường của tỉnh.

- Kế hoạch hành động là căn cứ, cơ sở để các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm thông qua chế biến sâu, giảm tổn thất sau thu hoạch; phát triển chuỗi cung ứng bền vững, tăng cường tiêu thụ tại thị trường trong nước, thị trường nước ngoài, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm nông lâm thủy sản của tỉnh; hướng đến mục tiêu phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật:

Tăng 10% số lượng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật so với năm 2024.

2.2. Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực:

- Rà soát, kiện toàn, hợp nhất cơ quan thực hiện chức năng quản lý chất lượng, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phù hợp với phân công, phân cấp;

- Trên 90% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

2.3. Đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản:

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định đạt trên 99%;

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 95%;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đạt yêu cầu an toàn thực phẩm đạt 99%;

- Số lượng được cấp tiêu chuẩn chất lượng (tương đương) VietGAP trồng trọt (diện tích, cơ sở), VietGAHP chăn nuôi (cơ sở), VietGAP thủy sản (diện tích, cơ sở) tăng 10% so với năm 2024;

- Phối hợp xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm, hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông lâm thủy sản chủ lực của tỉnh.

2.4. Gia tăng chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản:

- Tổn thất sau thu hoạch của các nông sản chủ lực giảm 1%/năm;

- Nâng cao tỷ lệ chế biến các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế sản xuất, xuất khẩu, kết hợp với xây dựng và phát triển thương hiệu đặc trưng nông sản của tỉnh.

2.5. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản:

- Duy trì và mở rộng thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu.
- Tỷ lệ tiêu thụ hàng hóa nông lâm thủy sản của tỉnh qua các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại, thương mại điện tử,...) tăng thêm ít nhất 10% so với năm 2024;
- Phát triển thị trường nội địa với tỷ lệ sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng cao (đạt tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, VietGap, GlobalGAP, VietGAHP, ISO, truy xuất nguồn gốc, OCOP 3* trở lên,...) tăng thêm ít nhất 10% (so với năm 2024) trong chuỗi sản xuất, cung ứng, tiêu thụ nông lâm thủy sản.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường:

Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường nông lâm sản và thủy sản.

2. Kiến toàn tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường:

- Rà soát, hợp nhất, kiện toàn tổ chức bộ máy thực thi quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường các cấp đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phù hợp với phân công, phân cấp.
- Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các ngành, địa phương, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.
- Ưu tiên bố trí nguồn lực và bố trí đủ kinh phí phù hợp cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ để kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

3. Triển khai công tác tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường:

- Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật nâng cao nhận thức, ý thức và hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản và truyền thông quảng bá chất lượng sản phẩm gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản.

- Tiếp tục tổ chức, quán triệt và tuyên truyền Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới và các văn bản chỉ đạo của các cấp Trung ương và địa phương về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; các quyết định, kế hoạch của UBND về phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp đến tổ chức, người dân, doanh nghiệp biết; phổ biến các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiên tiến (VietGAP, HACCP, GlobalGAP, VietGAHP, ISO ...).

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường:

- Khuyến khích, hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến các công nghệ sản xuất theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản, giảm tổn thất sau thu hoạch.

- Ứng dụng khoa học quản lý, chuyển đổi số, công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý chất lượng an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án số hóa vùng trồng, vùng nuôi.

- Tăng cường phát triển thương mại điện tử để giúp cơ sở sản xuất kinh doanh tìm kiếm, mở rộng thị trường và người tiêu dùng tham gia các hoạt động mua hàng hóa bằng hình thức trực tuyến, đồng thời triển khai thực hiện hiệu quả thông tin thị trường để định hướng, khuyến khích phát triển sản phẩm trên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn. Mở rộng thị trường trong nước, kết nối đưa nông sản của tỉnh vào các chuỗi phân phối bán buôn, bán lẻ (siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, khu công nghiệp ...).

- Phối hợp xây dựng, triển khai một số hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hỗ trợ cán bộ quản lý lĩnh vực chất lượng, chế biến và phát triển thị trường trong thực thi công vụ.

- Duy trì, hoàn thiện trang thông tin điện tử về chất lượng, chế biến và phát triển thị trường phục vụ công tác quản lý, người dân và doanh nghiệp.

5. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến, phát triển thị trường:

- Tổ chức triển khai kế hoạch năm 2025, sơ kết, tổng kết giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch giai đoạn 2026-2030 thực hiện Chỉ thị số 17-

CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư, Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh, các kế hoạch, đề án... đã ban hành về đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản.

- Phát triển vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, áp dụng tiêu chuẩn sản xuất VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, trong trồng trọt; VietGAHP trong chăn nuôi, VietGAP trong nuôi trồng thủy sản; hỗ trợ, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện sản xuất, kinh doanh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Xây dựng các chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, chất lượng.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp số 7237/CTPH-BNNPTNT-UBND ngày 23/10/2021 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với UBND thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố giai đoạn 2021-2025 về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giao thương giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố; Chương trình phối hợp số 4800/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 15/12/2021 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Cung cấp thông tin thị trường trong nước và trên thế giới về thị phần, thị hiếu, giá cả, các tiêu chuẩn sản phẩm ... để xây dựng kế hoạch phát triển thị trường cho các sản phẩm nông lâm thủy sản. Phổ biến thông tin các hoạt động hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tham quan học tập, xúc tiến thương mại nông lâm thủy sản, sản phẩm OCOP; hỗ trợ doanh nghiệp nông nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế.

6. Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm:

- Triển khai đồng bộ, đầy đủ các Chương trình, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh; Chương trình giám sát an toàn thực phẩm đối với nông, thủy sản.

- Quyết liệt triển khai Thông tư số 17/2024/TT- BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tăng cường việc ký cam kết sản xuất, kinh doanh an toàn theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 24/1/2025 của UBND tỉnh triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Tập trung giám sát, kiểm tra, thanh tra chất lượng an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị, đặc biệt tại các khâu sản xuất ban đầu; kịp thời phát hiện, cảnh báo xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm, buôn lậu, gian lận thương mại.

- Kiểm tra công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản của các huyện/thành phố, đảm bảo thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn quản lý an toàn thực phẩm đã được phân cấp.

(Nội dung chi tiết và phân công tại phụ lục kèm theo)

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Kinh phí được bố trí trong dự toán được giao trong năm cho các cơ quan, đơn vị; kinh phí khác cấp cho các chương trình, kế hoạch liên quan đến nhiệm vụ an toàn thực phẩm, hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.

- Kinh phí huy động xã hội hóa từ các nguồn hợp pháp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2025.

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 15/6*), cả năm (*trước ngày 15/12*) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường) kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành liên quan phổ biến đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông tin thị trường nông, lâm, thủy sản. Vận động, hỗ trợ các doanh nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản tham gia các nội dung trong Chương trình xúc tiến thương mại, Chương trình khuyến công Quốc gia và địa phương, tham gia các hội chợ, triển lãm trong nước, khu vực và quốc tế cho từng mặt hàng, nhóm hàng cụ thể.

- Triển khai các hoạt động thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất... ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, tham gia sàn thương mại điện tử nhằm mở rộng thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh, chú trọng các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai Chương trình phối hợp số 4800/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 15/12/2021 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Triển khai Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 24/1/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo phân công.

3. Sở Y tế:

- Phối hợp điều tra nguyên nhân, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm nông lâm thủy sản gây ngộ độc thực phẩm.

- Triển khai Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 24/1/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

- Phối hợp Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai Chương trình phối hợp số 4800/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 15/12/2021 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp triển khai Chương trình nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến các công nghệ sản xuất về bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, sản phẩm giá trị gia tăng cho các sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực có lợi thế của tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, xây dựng nhãn hiệu cho sản phẩm nông sản, thủy sản chủ lực, đặc thù góp phần thúc đẩy việc xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm quốc gia của tỉnh.

5. Sở Tài chính:

Trên cơ sở dự toán năm 2025 đã được cơ quan có thẩm quyền giao cho các cơ quan, đơn vị liên quan đến kinh phí bảo đảm an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường trong lĩnh vực nông nghiệp, Sở Tài chính cấp phát kinh phí theo dự toán được giao.

6. Công an tỉnh:

- Chủ động nắm tình hình, phát hiện hành vi vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành

liên quan kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm sản phẩm có nguồn gốc nông lâm thủy sản.

- Tiếp nhận, điều tra các vụ án, vụ việc; tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố tổ chức, cá nhân vi phạm chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và thẩm quyền được phân công. Thông qua công tác đấu tranh, xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm; kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục, xử lý.

7. Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, các sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này tới các hội viên.

- Chủ động phối hợp sở, ngành địa phương triển khai Chương trình phối hợp số 4800/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 15/12/2021 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận:

Tăng cường dung lượng, thời lượng phát sóng về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và sản phẩm tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, sản phẩm OCOP. Phối hợp thông tin, truyền thông kịp thời về chất lượng, an toàn thực phẩm và thị trường nông lâm thủy sản tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản của tỉnh.

9. Hiệp hội Thanh long Bình Thuận, Hiệp hội nước mắm Phan Thiết, Hội thủy sản:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, các sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này tới các thành viên.

- Chủ động đề xuất, tham vấn định hướng phát triển ngành chế biến nông sản, thủy sản của tỉnh theo nhu cầu thị trường; tham gia tích cực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản trong và ngoài nước.

- Tham gia đề xuất cơ chế chính sách và biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản gắn với tổ chức sản xuất nguyên liệu.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định, văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản tại địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này tại địa phương. Triển khai xây dựng các sản phẩm OCOP của địa phương, của tỉnh; triển khai xây dựng các mô hình hữu cơ, VietGAP trong trồng trọt; VietGAHP trong chăn nuôi, VietGAP trong nuôi trồng thủy sản. Phối hợp xây dựng mô hình chuỗi liên kết, mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn tại địa phương.

- Triển khai Chương trình phối hợp số 4800/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 15/12/2021 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 24/1/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận tại địa phương.

- Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10/6*), cả năm (*trước ngày 10/12*), UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường kết quả thực hiện trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Cục Chất lượng, Chế biến và PTTT;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (Đ/c Hải);
- Các đơn vị tại mục V Kế hoạch;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, Văn.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

Phụ lục**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

(Kèm theo Kế hoạch số: 896 /KH-UBND ngày 11 /3/2025 của UBND tỉnh Bình Thuận)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Rà soát, kiến nghị sửa đổi hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đảm bảo chất lượng, ATTP và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố. - Sở, ngành liên quan	Thường xuyên
II	Rà soát, tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường.			
1	Kiến toàn, sắp xếp hợp nhất nhân lực thực thi công tác chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường các cấp.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Sở, ngành liên quan	Năm 2025
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp về đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường (<i>Trên 90% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ</i>).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khi Bộ, Cục chuyên ngành mở lớp
3	Ưu tiên bố trí nguồn lực và bố trí đủ kinh phí phù hợp cho công tác đảm bảo an ninh, ATTP. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ để kiểm tra, kiểm soát ATTP.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở, ngành liên quan	Năm 2025

III	Triển khai công tác tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản, gia tăng chế biến và phát triển thị trường			
1	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản về đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường (<i>Tăng 10% số lượng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật so với năm 2024</i>)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố - Các cơ sở nông lâm thủy sản	Thường xuyên
2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, ATTP lĩnh vực nông nghiệp; phổ biến các chính sách khuyến khích áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, ATTP tiên tiến (VietGAP, HACCP, GlobalGAP, VietGAHP, ISO ...)	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Công Thương	- UBND các huyện, thị xã, thành phố - Hội Nông dân tỉnh - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Thường xuyên
3	Truyền thông, quảng bá, biểu dương các cơ sở sản xuất kinh doanh, tôn vinh các sản phẩm đảm bảo chất lượng, ATTP, các đơn vị, tổ chức có thành tích tốt trong công tác đảm bảo ATTP; kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất ATTP.	- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - UBND các huyện, thị xã, thành phố - Hội Nông dân tỉnh - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Thường xuyên
IV	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến và phát triển thị trường			
1	Khuyến khích, hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ; ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý chất lượng ATTP và truy xuất nguồn gốc; phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án số hóa vùng trồng, vùng nuôi	- Sở Khoa học và Công nghệ. - Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố. - Sở, ngành liên quan	Năm 2025

2	Phát triển thương mại điện tử tìm kiếm, mở rộng thị trường các hoạt động mua hàng hóa bằng hình thức trực tuyến, thông tin thị trường để định hướng, khuyến khích phát triển sản phẩm trên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn	- Sở Công Thương - Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố. - Sở, ngành liên quan - Các cơ sở nông lâm thủy sản	Thường xuyên
3	Phối hợp xây dựng, triển khai một số hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hỗ trợ cán bộ quản lý lĩnh vực chất lượng, chế biến và phát triển thị trường trong thực thi công vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở, ngành liên quan - Các cơ sở nông lâm thủy sản	Thực hiện theo Chương trình của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
4	Duy trì, hoàn thiện trang thông tin điện tử về chất lượng, chế biến và phát triển thị trường phục vụ công tác quản lý, người dân và doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ngành liên quan	Thường xuyên
V	Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, ATTP, gia tăng chế biến, phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu			
1	Phát triển vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, áp dụng tiêu chuẩn sản xuất VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, trong trồng trọt; VietGAHP trong chăn nuôi, VietGAP trong nuôi trồng thủy sản (<i>chỉ tiêu: Số lượng được cấp tiêu chuẩn chất lượng (tương đương) VietGAP trồng trọt (diện tích, cơ sở), VietGAHP chăn nuôi (cơ sở), VietGAP thủy sản (diện tích, cơ sở) tăng 10% so với năm 2024</i>)	- Sở Nông nghiệp và Môi trường - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở, ngành liên quan	Năm 2025
2	Xây dựng mô hình thí điểm chuỗi giá trị sản phẩm cho tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Xây dựng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố - Các cơ sở nông lâm thủy sản	Năm 2025
3	Xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP của địa phương, của tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ sở nông lâm thủy sản	Năm 2025

		- UBND các huyện, thị xã, thành phố		
4	Phối hợp triển khai Chương trình phối hợp số 4800/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 15/12/2021 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Công Thương. - Hội Nông dân tỉnh. - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	- UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2025
5	Triển khai Chương trình phối hợp số 7237/CTPH – BNNPTNT-UBND ngày 23/10/2021 giữa UBND thành phố Hà Nội tỉnh với các tỉnh, thành phố giai đoạn 2021-2025 về đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giao thương giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2025
6	Tổ chức xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm. nông lâm thủy sản tại thị trường trong nước và quốc tế.	- Sở Công Thương - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ sở nông lâm thủy sản	Thường xuyên
7	Tổ chức sơ kết Quyết định số 2888/QĐ-UBND.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các Sở: Y tế, Công Thương - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2025
VI	Chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, ATTP.			
1	Triển khai đồng bộ, nghiêm túc Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 24/1/2025 của UBND tỉnh về Triển khai công tác hậu kiểm ATTP năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	- Sở Y tế - Sở Nông nghiệp và Môi trường - Sở Công Thương	Các cơ sở nông lâm thủy sản	Năm 2025
2	Tổ chức thẩm định chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP đối với cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP theo quy định đạt trên 99%</i>)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố - Cơ sở nông lâm thủy sản	Năm 2025

3	Tổ chức cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP ký cam kết sản xuất kinh doanh an toàn (<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định ATTP đạt 95%</i>); triển khai kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP	Năm 2025
4	Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phát hiện và xử lý triệt để các vụ vi phạm về sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp không đảm bảo chất lượng, ATTP, nguồn gốc xuất xứ.	- Sở Y tế - Sở Nông nghiệp và Môi trường - Sở Công Thương - Công an tỉnh	Các cơ sở nông lâm thủy sản	Năm 2025
5	Triển khai Kế hoạch giám sát ATTP 2025 (<i>Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát đạt yêu cầu ATTP đạt 99%</i>)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cơ sở nông lâm thủy sản	Năm 2025
6	Kiểm tra công tác quản lý ATTP nông lâm thủy sản của các huyện/thành phố, đảm bảo thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn quản lý ATTP đã được phân cấp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2025